

BIÊN BẢN GHI NHÓ

Về hợp tác đào tạo giữa trường Đại học thủy sản Nha Trang và trường Đại học thủy sản Thượng Hải

Căn cứ vào Bản thoả thuận Hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học được ký kết năm 2001 giữa hai trường Đại học Thủy sản Nha Trang - Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Trường Đại học Thủy sản Thượng Hải nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, đoàn đại biểu trường Đại học Thủy sản Thượng Hải do Ông Tào Đức Siêu - Phó Hiệu trưởng - làm trưởng đoàn đến thăm và làm việc với trường Đại học Thủy sản Nha Trang từ ngày 17 tháng 9 năm 2003 đến ngày 20 tháng 9 năm 2003 đã tiến hành hội đàm hữu nghị về việc liên kết đào tạo giữa hai trường với đoàn đoàn đại biểu trường Đại học Thủy sản Nha Trang do Ông Vũ Văn Xứng - Phó Hiệu trưởng - làm trưởng đoàn, nay hai bên đã nhất trí các biện pháp thực thi với các điều khoản sau:

Điều 1: Hai bên cùng nhất trí thành lập cơ sở hợp tác đào tạo giữa hai trường Đại học Thủy sản Nha Trang và trường Đại học Thủy sản Thượng Hải "trung tâm hợp tác đào tạo" (tên tạm định) sau khi cùng thống nhất xin phép và đạt được sự phê chuẩn của các ngành chủ quản, của Chính phủ hai nước, Trung tâm sẽ phụ trách và thực hiện mọi mặt việc liên kết đào tạo sinh viên và nghiên cứu sinh

Điều 2: Đối tượng liên kết đào tạo giữa hai trường là sinh viên Việt Nam tốt nghiệp phổ thông Trung học, đã tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học thống nhất trên cả nước Việt Nam, đủ điểm tuyển sinh và là sinh viên chính thức của trường Đại học Thủy sản Nha Trang.

Hình thức đào tạo áp dụng là "1+3", tức là trong năm học đầu tiên sinh viên sẽ phải hoàn thành chương trình học tiếng Hán và những môn cơ bản theo quy định, thi trắc nghiệm trình độ Hán ngữ phải đạt cấp 3; từ năm thứ 2 đến năm thứ 4 sinh viên sẽ học các môn chuyên ngành tại trường Đại học Thủy sản Thượng Hải. Kết hợp thời hạn học tập các môn chuyên ngành là 4 năm; sau khi hoàn thành chương trình học tập quy định và thi đạt yêu cầu, đối với sinh viên 2 chuyên ngành Quản lý hành chính nghề cá và Quản lý kinh tế nghề cá khi tốt nghiệp phải đạt được trình độ Hán ngữ cấp 6 mới nhận được Bằng tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy sản Thượng Hải ký và chứng chỉ hoàn thành các môn học do trường Đại học Thủy sản Nha Trang cấp. Trong thời gian học tập tại "Trung tâm hợp tác đào tạo", sinh viên phải tiến hành đăng ký với trường Đại học Thủy sản Nha Trang, Trường Đại học Thủy sản Nha Trang không thu phí đăng tiếp nhận của cá nhân sinh viên. Kế hoạch giảng dạy loại hình đào tạo trên do trường Đại học Thủy sản Thượng Hải thẩm định sau khi đã đạt được sự thoả thuận giữa hai trường.

Điều 3: Vấn đề thu học phí

Trong thời gian học tập tại trường, sinh viên sẽ nộp 2300 USD cho trường Đại học Thủy sản Thượng Hải vào ngày 1 tháng 9 của mỗi năm học. Học phí bao gồm: học phí, tài liệu giáo trình, phòng ở, phí bảo hiểm y tế. Trong thời gian học tập tại Đại học Thủy sản Thượng Hải, sinh viên phải tự túc những khoản chi phí sau: tiền ăn, tiền điện, nước (nước sinh hoạt và nước uống) và chi phí đi lại cá nhân. Ngoài phí bảo hiểm y tế sinh viên phải tự chịu chi phí chữa bệnh. Trường Đại học Thủy sản Nha Trang không thu thêm bất kỳ lệ phí khác. Trong thời gian học tập tại trường Đại học Thủy sản Thượng Hải, sinh viên không được hưởng chế độ học bổng.

Trong thời gian học tập tại Việt Nam, học phí do trường Đại học Thủy sản Nha Trang thu, mỗi sinh viên sẽ đóng không dưới 700USD cho mỗi năm học. Trường Đại học Thủy sản Thượng Hải sẽ thu 10% phí quản lý

Trong thời gian học tập tại Việt Nam, Trường Đại học Thủy sản Nha Trang phải chịu chi phí ăn và ở cho giáo viên dạy tiếng Hán do trường Đại học Thủy sản Thượng Hải cử sang, đồng thời giao lại cho Trường Đại học Thủy sản Thượng Hải tiền giờ giảng cho giáo viên mới giảng là 8 USD/Tiết giảng (45phút). Trường Đại học Thủy sản Nha Trang chịu trách nhiệm sắp xếp nơi ăn và chỗ ở cho giáo viên của trường Đại học Thủy sản Thượng Hải cử sang, không được thấp hơn so với mức tiêu chuẩn của trường Đại học Thủy sản Thượng Hải

Điều 4: Thiết kế chuyên ngành hình thức "1+3":

Kế hoạch liên kết đào tạo theo hình thức "1+3" trong năm 2004, trong đó sẽ mở 4 chuyên ngành đào tạo là Nuôi trồng thủy sản, Quản lý kinh tế nghề cá, Quản lý hành chính nghề cá và khoa học công nghệ chế biến, mỗi chuyên ngành đào tạo tiếp nhận 40 sinh viên. Nếu không đủ 25 sinh viên cho một chuyên ngành thì sẽ không mở lớp đào tạo.

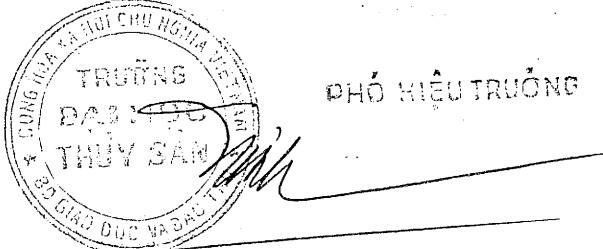
Điều 5: Bản ghi nhớ này sẽ được sửa đổi thành Hiệp định hợp tác đào tạo chính thức do Hiệu trưởng hai trường ký kết sau khi đã đạt được sự phê chuẩn của các ngành chủ quản Chính phủ hai nước.

Điều 6: Bản ghi nhớ này được lập thành 2 bản tiếng Trung và tiếng Việt và có giá trị như nhau, sau khi người đại diện mỗi bên ký kết, mỗi bên giữ một bản bằng tiếng Trung và tiếng Việt.

Nha Trang, ngày 19 tháng 9 năm 2003

Đại diện

Trường Đại học thủy sản Nha Trang



Đại diện

Trường Đại học thủy sản Thượng Hải

A large, handwritten signature in black ink, likely belonging to the Vice Rector of the University of Maritime Science and Technology Nha Trang, is placed here.

TIẾN SĨ. GS. TS. Nguyễn

芽庄水产大学与上海水产大学 合作办学意向书

以上海水产大学副校长曹德超为团长的代表团于2003年9月17-20日访问芽庄水产大学，与以芽庄水产大学副校长武文称为团长的代表团就两校教育合作问题进行了友好的会谈，在2001年两校签署“合作协议”的基础上，双方达成如下一致意向。

1、双方同意在向各自政府主管部门申请并获得批准的前提下，成立以芽庄水产大学与上海水产大学合作办学机构——“联合教育培养中心”（暂定名称），全面负责和实施双方在本科、研究生学历层次的合作教育事项。

2、双方首批联合培养的对象是越南合格的高中毕业生、参加越南全国高校统一招生考试，符合录取资格，具有芽庄水产大学正式本科学籍的学生。

对于联合培养的越南学生采用如下培养模式：称为“1+3”培养模式，即学生第一学年在芽庄水产大学修完汉语语言学规定的基础课程，汉语测试达到三级水平；第二至第四学年在上海水产大学进行专业课程学习。各专业学习期限合计为四年；修完教学计划规定的课程并考试合格者，渔业行政管理、渔业经济管理两个专业的学生毕业时汉语测试达到六级水平者，可取得由上海水产大学校长签发的毕业证书和芽庄水产大学颁发的结业证书。学生在进入“联合教育培养中心”学习期间，应向上海水产大学进行注册，上海水产大学不向学生个人收取注册费用。

以上培养模式的教学计划在上海水产大学与芽庄水产大学协商后，由上海水产大学予以审定。

3、对于以上培养模式的收费问题：

学生在上海水产大学学习期间，在每学年开始的9月1日，向上海水产大学缴纳2300美元，其包括学费、书籍费、住宿费、医疗保险费，不包括学生在上海水产大学学习期间的伙食费、水电及饮用水费、学生在学习期间个人各种交通费、以及医疗保险之外的由学生自负的医疗费用。芽庄水产大学不从中提取任何费用。学生在上海水产大学学习期间不实行奖学金制度。

学生在芽庄水产大学学习期间，学费由芽庄水产大学收取；每位学生每学年学费不少于700美元。上海水产大学从中提取10%管理费。

学生在芽庄水产大学学习期间，上海水产大学派往芽庄水产大学的汉语教师的食、宿费用由芽庄水产大学支付；芽庄水产大学并按每课时（45分钟为1课时）8美元的标准向上海水产大学支付教师讲课费。芽庄水产大学对上海水产大学派遣的教师的食、宿安排和提供的办公条件不低于本校教师的标准。

4、“1+3”模式专业设置和培养人数：

2004年计划招收“1+3”模式联合培养学生，其中水产养殖学、渔业经济管理、渔业行政管理、食品科学与工程四个专业；不论哪个专业，人数少于25人时停止开设。

5、本意向书待双方进一步协商并取得各自政府主管部门的批准后，修定为两校校长签署的正式教育合作协议书。

6、本意向书以中文、越文两种文字各存两份；在双方代表签字后，具有同等效力；两校各持中文、越文文本各一份。

芽庄水产大学代表



2003年9月19日

上海水产大学代表

A handwritten signature in black ink, likely belonging to a representative from Shanghai Ocean University.

2003年9月19日